

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05/9/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 119/2023/TLST-DS ngày 11/7/2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1967. Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1988. Địa chỉ nơi cư trú: Ấp D, xã T, thành phố Đ, Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1964. Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị L chịu trách nhiệm một mình trả cho bà Trần Thị Thanh T số tiền nợ gốc là 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*), không tính lãi suất. Phương thức trả nợ như sau: Bà L trả một lần dứt điểm toàn bộ số tiền nợ gốc là 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*) cho bà T vào ngày 31/12/2023.

Hạn chót trả nợ là ngày 31/12/2023.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị L phải nộp án phí là 5.250.000 đồng; Do bà Trần Thị Thanh T và bà Trần Thị L thỏa thuận mỗi người chịu một nửa án phí, vì vậy bà Trần Thị Thanh T và bà Trần Thị L mỗi người phải nộp 2.625.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà T đã nộp đủ án phí là 2.625.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004985 ngày 04/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, hoàn trả cho bà Trần Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 2.875.000 đồng (*Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hoàng Long**